TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN G** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68 /2022/DS-ST
Ngày: 01/4/2022
Về việc tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thành Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Soan

2. Bà Lê Thị Chí

- Thư ký phiên tòa : Bà Lê Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Gia Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 449/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST - DS ngày 03 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2022/QĐST - DS ngày 21 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Khánh H

Địa chỉ: Số H đường T, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Mạnh C; địa chỉ: Số A đường N, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 07/10/2020) (Có mặt).

Bị đơn: Công ty Cổ phần tập đoàn vệ sỹ Hoàng Bảo L; địa chỉ: Số B đường N, Phường S, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc T – Chức vụ: Chỉ huy khu vực (Giấy ủy quyền ngày 22/11/2021) (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị H – Chủ quán Bún bắp bò P; địa chỉ: Số T đường số M, KDC C, Phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07 tháng 10 năm 2020, tại bản tự khai, các ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn - ông Lê Mạnh C trình bày:

Vào ngày 12/6/2020 bà Trần Khánh H đi cùng với bạn là ông Lê Thành P đến ăn tại quán Bún bắp bò P bằng xe gắn máy hiệu Honda SH 150I, biển kiểm soát số: 59N2-166.88, số máy KF081083553, số khung 10B0BF112237, đời xe 2011, chiếc xe do bà Trần Khánh H đứng tên chủ sở hữu. Khi vào quán ăn bà H gửi xe tại quán này do nhân viên bảo vệ của Công ty Cổ phần tập đoàn vệ sỹ Hoàng Bảo L (sau đây được viết tắt là Công ty Hoàng Bảo L) trông giữ, bảo vệ có đưa phiếu giữ xe (số phiếu 113) cho bà H. Sau khi ăn uống xong bà H và ông P ra lấy xe về thì phát hiện chiếc xe bị mất. Khi sự việc mất xe xảy ra, đại diện bên giữ xe có lập biên bản. Biên bản do Công ty Hoàng Bảo L giữ nên nguyên đơn không có để cung cấp cho Tòa. Tại thời điểm mất xe bà H có yêu cầu Công ty Hoàng Bảo L bồi thường trị giá chiếc xe SH đã bị mất, Công ty cũng đồng ý chịu trách nhiệm bồi thường nhưng hai bên không thống nhất được số tiền đền bù. Qua các buổi làm việc ngày 16/6/2020, ngày 07/7/2020 và ngày 05/8/2020, Công ty Hoàng Bảo L thừa nhận trách nhiệm bồi thường trị giá chiếc xe SH bị mất cho bà H và đưa ra mức bồi thường là 70.000.000 đồng, tại buổi làm việc ngày 04/9/2020 Công ty thay đổi mức bồi thường là 50.000.000 đồng, bà H không đồng ý với những mức bồi thường trên, vì theo Hợp đồng mua bán xe ngày 18/02/2020 bà H mua chiếc xe SH 150I với giá 350.000.000 đồng. Do Công ty Hoàng Bảo L không thiện chí trong việc bồi thường nên bà H đã có đơn khởi kiện yêu cầu Công ty Hoàng Bảo L bồi thường trị giá chiếc xe trên là 200.000.000 đồng hoặc theo trị giá mà Hội đồng thẩm định kết luận. Căn cứ theo kết quả định giá, ông C xác yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty Hoàng Bảo L bồi thường trị giá chiếc xe SH 150I, biển kiểm soát số: 59N2-166.88 cho bà Trần Khánh H theo trị giá mà Hội đồng định giá kết luận là 121.000.000 đồng. Thực hiện việc bồi thường làm một lần ngay sau khi quyết định, bản án có hiệu lực pháp luật. Sau khi bà H nhận đủ số tiền bồi thường thì bà H sẽ giao lại bản chính giấy tờ xe và hồ sơ liên quan đến chiếc xe SH 150I, biển kiểm soát số: 59N2-166.88 cho bị đơn bao gồm: Giấy chứng nhận xe mô tô xe máy, Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy; Hợp đồng mua bán xe (Hợp đồng viết tay) và thẻ giữ xe của Công ty Hoàng Bảo L (số 113).

Theo đơn khởi kiện, do bà H không biết nên có đưa ông Lê Thành P vào tham gia vụ kiện với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, sau khi làm việc với bà H và ông P, các bên cùng xác định ông P không

liên quan đến vụ kiện vì ông P chỉ là người đi cùng xe với bà H. Ông C đề nghị Tòa án không đưa ông Lê Thành P vào tham gia vụ kiện với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ông C xác định chỉ yêu cầu Công ty Hoàng Bảo L bồi thường trị giá chiếc xe SH đã bị mất cho bà H. Không yêu cầu bà Trương Thị H – Chủ quán Bún bắp bò P hay bất kỳ cá nhân nào khác chịu trách nhiệm bồi thường trong vụ kiện.

Đối với số tiền chi phí định giá 2.000.000 đồng bà H đã tạm nộp, yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị đơn: Tại bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa - Bà Chu Thị Hoa (Giấy ủy quyền ngày 22/01/2021) và ông Nguyễn Ngọc T là người đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày:

Công ty Hoàng Bảo L có ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ đối với quán Bún bắp bò P. Vào lúc 20 giờ 20 phút, ngày 12/6/2020, nhân viên Công ty Hoàng Bảo L giữ xe tại quán Bún bắp bò P, địa chỉ số T đường số M, Phường B, Quận G có báo là khách bị mất xe nhưng không xác định được mất xe như thế nào. Các bên có lập biên bản sự việc mất xe trên, biên bản này Công ty giữ nhưng đã bị thất lạc không có để cung cấp cho Tòa, Công ty Hoàng Bảo L chịu trách nhiệm trong việc làm mất xe bà H và đồng ý bồi thường. Hai bên có những buổi làm việc với nhau nhưng chưa thương lượng được. Tại bản khai ngày 12/11/2020 ông T đưa ra mức bồi thường là 50.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ kiện những người đại diện của bị đơn cùng có ý kiến chấp nhận bồi thường trị giá chiếc xe theo mức giá của Hội đồng định giá đã kết luận. Tại các buổi hòa giải ông T trình bày, thời gian qua do tình hình dịch bệnh, Công ty không hoạt động trong thời gian dài nên đã gặp khó khăn về tài chính. Ông cũng không có ý kiến gì với mức giá mà Hội đồng định giá đã kết luận. Tuy nhiên, theo Hợp đồng mua bán xe ngày 18/02/2020 lập tại phòng công chứng thể hiện giá chiếc xe là 10.000.000 đồng, thực tế có những những chiếc xe hiệu SH 150I nhưng trước khi bán chủ xe đã thay đổi phụ tùng, máy móc rẻ tiền, do đó xe bị giảm giá trị khi mua bán. Nay Công ty Hoàng Bảo L mong nguyên đơn giảm mức bồi thường, tạo điều kiện cho Công ty bồi thường trị giá chiếc xe trên cho bà H là 80.000.000 đồng và xin được trả dần 08 đợt, trả mỗi tháng là 10.000.000 đồng, trường hợp Công ty có doanh thu sẽ thực hiện việc bồi thường sớm hơn.

Đối với bà Trương Thị H – Chủ quán Bún bắp bò P, công ty Hoàng Bảo L có ký Hợp đồng với quán về cung cấp dịch vụ bảo vệ. Vì vậy, Công ty chịu trách nhiệm trong việc làm mất xe bà H, hiện tại bà Trương Thị H – Chủ quán cũng chưa hỗ trợ cho Công ty Hoàng Bảo L số tiền nào trong việc bồi thường xe cho bà H, sau này nếu bà H có hỗ trợ Công ty cũng chấp nhận và đây là sự tự nguyện của bà H. Công ty Hoàng Bảo L không yêu cầu gì đối với Bà H – Chủ quán Bún bắp bò P trong vụ kiện này.

Đối với nhân viên bảo vệ của Công ty Hoàng Bảo L giữ xe đã làm mất xe bà H, Công ty không yêu cầu gì đối với nhân viên. Đồng thời, ông T thống nhất với ý kiến của nguyên đơn trong việc xác định ông Lê Thành P không liên quan đến vụ kiện. Đề nghị Tòa án không đưa nhân viên bảo vệ của Công ty Hoàng Bảo L và ông Lê Thành P vào tham gia vụ kiện với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị H – Chủ quán Bún bắp bò P trình bày tại bản tự khai ngày 25/12/2020 như sau:

Ngày 12/6/2020 bà Trần Khánh H có tới ăn tại quán Bún bắp bò P, có bị mất xe biển số 59N2-166.88 do Công ty Hoàng Bảo L trông giữ. Quán Bún bắp bò P có ký Hợp đồng với Công ty Hoàng Bảo L về việc trông giữ xe khách. Bà H xác định không chịu trách nhiệm về việc mất xe của bà Trần Khánh H, các yêu cầu của bà H do Công ty Hoàng Bảo L chịu trách nhiệm, bà đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết bà xin được vắng mặt tại các phiên họp, hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Bị đơn không có yêu cầu phản tố và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án mở các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các bên cùng nhau thỏa thuận giải quyết vụ kiện nhưng không thành. Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn - ông Lê Mạnh C trình bày: Về trách nhiệm bồi thường do làm mất xe của bà H bị đơn đã thừa nhận và trong quá trình làm việc tại Tòa án, bị đơn cũng thống nhất với việc bồi thường trị giá chiếc xe SH của bà H theo mức giá mà Hội đồng định giá kết luận. Ông C không đồng ý với bị đơn về mức bồi thường 80.000.000 đồng với phương thức trả dần hàng tháng. Ông C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn - Ông Nguyễn Ngọc T trình bày: Ông thừa nhận trách nhiệm bồi thường trị giá chiếc xe SH 150I của bà H do nhân viên Công ty Hoàng Bảo L trông giữ bị mất. Ông cũng không có ý kiến gì với kết luận của Hội đồng định giá về trị giá chiếc xe. Do hiện tại Công ty khó khăn nên ông mong phía nguyên đơn cũng như Tòa xem xét giảm khoản tiền bồi thường cho Công ty, tạo điều kiện để Công ty thực hiện bồi thường trị giá chiếc xe cho bà H với mức là 80.000.000 đồng và ông giữ nguyên những ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ kiện.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị H – Chủ quán Bún bắp bò P vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận G phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến thời điểm đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung:

Căn cứ vào các Điều 554, 557 và Điều 597 Bộ luật dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn bồi thường cho nguyên đơn trị giá chiếc xe máy hiệu Honda SH150I, biển số 59N2-166.88 đã bị mất với số tiền là 121.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 165 và Điều 166 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn phải chịu chi phí định giá nên phải hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm nộp chi phí định giá 2.000.000đ. Bị đơn chịu tiền án phí dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn – Bà Trần Khánh H có đơn khởi kiện yêu cầu Công ty Hoàng Bảo L bồi thường cho bà H trị giá chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH 150I đã bị mất vào ngày 12/6/2020 tại quán Bún bắp bò P, do nhân viên bảo vệ của Công ty Hoàng Bảo L trông giữ. Đây là tranh chấp hợp đồng gửi giữ tài sản và Công ty Hoàng Bảo L có địa chỉ trụ sở tại Quận G, TP. Hồ Chí Minh, nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận G, TP. Hồ Chí Minh.

[1.2] Nguyên đơn xác định, chỉ khởi kiện Công ty Hoàng Bảo L bồi thường trị giá chiếc xe SH150I của bà H, không yêu cầu bà Trương Thị H – Chủ quán Bún bắp bò P hay bất kỳ cá nhân nào khác cùng chịu trách nhiệm bồi thường. Tại đơn khởi kiện thể hiện ông Lê Thành P là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét thấy ông P chỉ là người đi chung xe với bà H, không có quyền lợi hay nghĩa vụ gì, các đương sự cũng thống nhất không đưa

ông P vào tham gia vụ kiện. Công ty Hoàng Bảo L không yêu cầu gì đối với nhân viên của Công ty trông giữ xe đã để xảy ra sự việc mất xe bà H và đề nghị Tòa án không đưa nhân viên trên của Công ty Hoàng Bảo L vào tham gia vụ kiện. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết đưa nhân viên giữ xe của Công ty Hoàng Bảo L và ông Lê Thành P vào tham gia vụ kiện với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[1.3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị H – Chủ quán Bún bắp bò P. Trong quá trình giải quyết vụ kiện, tại các biên bản của Tòa có thể hiện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là quán Bún bắp bò P là chưa chính xác theo giấy CNĐK hộ kinh doanh số 41M803510. Hội đồng xét xử xác định lại tư cách của người có quyền lợi liên quan trong vụ kiên là bà Trương Thị H – Chủ quán Bún bắp bò P. Bà H có đơn xin vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị H – Chủ quán Bún bắp bò P.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Khánh H, yêu cầu bị đơn Công ty Hoàng Bảo L bồi thường cho bà H trị giá chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH150I đã bị mất là 121.000.000 đồng.

[2.1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009079 do Công an huyện B, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 10/11/2011, chiếc xe máy hiệu Honda SH150I, biển số đăng ký 59N2-166.88, số máy E-1083553, F112237, do ông Nguyễn Ngọc C đứng tên chủ xe. Theo Hợp đồng mua bán xe ngày 18/02/2020 lập tại Văn phòng công chứng Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh, bên bán xe có ông Nguyễn Ngọc C do ông Đặng Bá C là người đại diện theo Hợp đồng ủy quyền ngày 22/10/2019, ông C đã ký bán chiếc xe trên cho bà Trần Khánh H với giá là 10.000.000 đồng, cùng ngày ông C và bà H cũng lập Hợp đồng mua bán xe trên bằng giấy tay với giá là 350.000.000 đồng. Bà H đã đăng ký sang tên, đổi màu sơn xe đối với chiếc xe. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 090431, thì chiếc xe máy hiệu Honda SH150I, biển số đăng ký 59N2-166.88, số máy KF081083553, số khung 10B0BF112237 đã được Công an Quận M, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 04/3/2020 do bà H đứng tên chủ xe.

[2.2] Căn cứ vào sự thừa nhận, lời khai của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, giữa Công ty Hoàng Bảo L và bà Trương Thị H - Chủ quán Bún bắp bò P có ký Hợp đồng cung ứng dịch vụ bảo vệ số 401/HĐBV/2019 ngày 14/2/2019 (Kèm phụ lục HĐ số 01 ngày 14/02/2020), theo Hợp đồng Công ty Hoàng Bảo L có trách nhiệm trông giữ xe miễn phí cho nhân viên và khách hàng của quán, có phát phiếu giữ xe. Vào lúc 20 giờ 20 phút, ngày 12/6/2020 bà Trần Khánh H cùng bạn là ông Lê Thành P đến ăn tại quán Bún bắp bò P, gửi chiếc xe gắn máy hiệu Honda, số loại SH

150I, biển kiểm soát số: 59N2-166.88, số máy KF081083553, số khung 10B0BF112237 tại quán do bảo vệ là nhân viên của Công ty Hoàng Bảo L trông giữ, bà H có nhận phiếu giữ xe (số phiếu 113) do Công ty Hoàng Bảo L phát hành. Từ những chứng cứ trên đủ cơ sở để xác định giữa nguyên đơn và bị đơn đã giao kết Hợp đồng gửi giữ tài sản theo quy định tại Điều 554 Bộ luật dân sự năm 2015. Bị đơn cũng thừa nhận nhân viên bảo vệ của Công ty Hoàng Bảo L trông giữ xe bà Htại quán Bún bắp bò P và để xảy ra sự việc mất xe của bà Hvào lúc 20 giờ 20 phút ngày 12/6/2020 là phù hợp với Khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự "*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*".

[2.3] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – Ông Lê Mạnh C yêu cầu bị đơn bồi thường trị giá chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH150I đã bị mất là 121.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ kiện, bị đơn đồng ý bồi thường trị giá chiếc xe SH150I cho nguyên đơn. Tuy nhiên, qua các buổi hòa giải hai bên vẫn không thống nhất được mức bồi thường. Hội đồng xét xử xét thấy: Do các bên đương sự không thống nhất được trị giá của chiếc xe SH 150I của bà Hvào thời điểm mất để làm cơ sở yêu cầu bồi thường. Việc xác định trị giá của chiếc xe máy hiệu Honda SH150I, biển số 59N2-166.88 vào thời điểm bị mất làm căn cứ xác định trị giá bồi thường phải dựa trên kết luận hợp pháp của cơ quan, tổ chức có chuyên môn, thẩm quyền về thẩm định giá. Tại buổi làm việc ngày 22/01/2021 người đại diện nguyên đơn có đề nghị yêu cầu Hội đồng định giá xác định trị giá chiếc xe trên, những người đại diện của bị đơn có ý kiến sẽ chấp nhận mức bồi thường theo mức giá của Hội đồng đã định. Theo biên bản định giá ngày 27/4/2021 Hội đồng định giá kết luận trị giá chiếc xe hiệu SH 150I của bà H tại thời điểm mất có giá là 121.000.000 đồng. Các bên đương sự không có ý kiến gì đối với kết quả thẩm định của Hội đồng định giá. Như vậy, việc nhân viên của Công ty Hoàng Bảo L trông giữ xe bà Hđã để xảy ra sự việc mất xe làm thiệt hại cho bà H nên phải bồi thường. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 556 và khoản 4 Điều 557 của Bộ luật dân sự 2015, yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị đơn bồi thường cho nguyên đơn trị giá chiếc xe máy hiệu Honda SH150I, biển số 59N2-166.88 đã bị mất là 121.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn thừa nhận hiện tại nguyên đơn đang giữ bản chính các giấy tờ gồm: Giấy chứng nhận xe mô tô xe máy, Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy; Hợp đồng mua bán xe (Hợp đồng viết tay) và thẻ giữ xe của Công ty Hoàng Bảo L (số 113), nên ngay sau khi bị đơn thực hiện xong việc bồi thường nguyên đơn phải giao lại toàn bộ bản chính giấy tờ trên cho bị đơn.

[2.4] Người đại diện hợp pháp của bị đơn - ông Nguyễn Ngọc T xin được giảm mức bồi thường, vì tình hình dịch bệnh kéo dài nên Công ty gặp khó khăn, ảnh hưởng đến tài chính của Công ty, mong phía nguyên đơn tạo điều kiện cho bị đơn thực hiện bồi thường trị giá chiếc xe trên là 80.000.000 đồng,

trả dần hàng tháng, mỗi tháng 10.000.000 đồng, trong trường hợp Công ty có doanh thu sẽ thanh toán sớm khoản tiền trên cho bà H, ý kiến của bị đơn không được nguyên đơn chấp nhận. Ông T cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị đơn về mức bồi thường trị giá chiếc xe là 80.000.000 đồng, vì theo Hợp đồng mua bán xe ngày 18/02/2020 lập tại Văn phòng công chứng T thể hiện giá mua bán là 10.000.000 đồng và bị đơn cho rằng, mặc dù là xe SH150I nhưng thực tế có những chiếc xe trước khi bán, chủ xe đã thay đổi phụ tùng, máy móc rẻ tiền, do đó xe bị giảm giá trị khi mua bán. Trong trường hợp bà Trương Thị H – chủ quán Bún bắp bò P hỗ trợ cho Công ty khoản tiền nào để thực hiện việc bồi thường xe cho bà H cũng đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, hóa đơn giá trị gia tăng ngày 23/8/2011 của Công ty TNHH T bán chiếc xe trên cho ông ông Nguyễn Ngọc C giá mua bán bao gồm cả thuế VAT là 146.190.000 đồng; Hợp đồng mua bán xe lập ngày 18/02/2020 lập tại Văn phòng công chứng T, ông Đặng Bá C là người được ủy quyền bán cho bà Trần Khánh H có giá mua bán là 10.000.000 đồng và cùng ngày ông C và bà H có lập Hợp đồng mua bán tay chiếc xe với giá là 350.000.000 đồng. Các Hợp đồng và hóa đơn nêu trên là sự thỏa thuận mua bán xe giữa Công ty TNHH T với ông C, giữa ông C với bà H, không phản ánh đúng giá trị thật của chiếc xe máy hiệu Honda SH150I của bà H tại thời điểm bị mất. Vì vậy, ý kiến này của bị đơn là không có cơ sở chấp nhận. Việc Bà Trương Thị H – Chủ quán Bún bắp bò P có hỗ trợ cho Công ty Hoàng Bảo L khoản tiền nào trong việc thực hiện bồi thường cho bà H hay không, đó là sự tự nguyện giữa bà H với Công ty Hoàng Bảo L, do các đương sự không có yêu cầu gì đối với bà Trương Thị H trong vụ kiện nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Xét thấy, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận G đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Chi phí định giá tài sản là 2.000.000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí định giá, bị đơn phải hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng chi phí định giá 2.000.000 đồng mà nguyên đơn đã nộp, theo quy định tại Điều 165, Điều 166 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn bồi thường trị giá chiếc xe bị mất là 121.000.000 đồng được chấp nhận, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự là 6.050.000 đồng.

Nguyên đơn không phải chịu án phí, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0027220 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 165, Điều 166, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng:

Các Điều 357, Điều 554, khoản 2 Điều 556, khoản 4 Điều 557 và Điều 597 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Khánh H.

1. Buộc Công ty Cổ phần tập đoàn vệ sỹ Hoàng Bảo L có trách nhiệm bồi thường cho bà Trần Khánh H trị giá chiếc xe máy hiệu Honda SH150I, biển số 59N2-166.88 bị mất ngày 12/6/2020 với số tiền là 121.000.000 đồng (một trăm hai mươi mốt triệu đồng). Bồi thường một lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngay sau khi nhận đủ số tiền bồi thường 121.000.000 đồng (một trăm hai mươi mốt triệu đồng). Bà Trần Khánh H có trách nhiệm giao lại cho Công ty Cổ phần tập đoàn vệ sỹ Hoàng Bảo L toàn bộ bản chính các giấy tờ của chiếc xe máy hiệu Honda SH150I, biển số 59N2-166.88 gồm: Giấy chứng nhận xe mô tô xe máy, Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô – xe máy; Hợp đồng mua bán xe (Hợp đồng viết tay) và thẻ giữ xe của Công ty Hoàng Bảo L (số 113).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về chi phí tố tụng: Công ty Cổ phần tập đoàn vệ sỹ Hoàng Bảo L có trách nhiệm hoàn trả cho bà Trần Khánh H 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền chi phí định giá tài sản.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Cổ phần tập đoàn vệ sỹ Hoàng Bảo L phải chịu là 6.050.000 đồng (Sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Trần Khánh H không phải chịu án phí, được nhận lại số tiền tạm ứng đã nộp là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0027220 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận G;
- Chi cục THADS Quận G;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thành Huế